**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: TIN HỌC 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng****cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo các mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính – Lập trình cơ bản** | **Bài 8+9****Câu lệnh lặp** | **Nhận biết**- Biết cấu trúc lặp với số lần đã biết **(Câu 1)**- Biết cấu trúc lặp với số lần chưa biết **(Câu 2)**- Cấu trúc lặp trong mô tả thuật toán  **(Câu 3)****Thông hiểu**- Đọc hiểu được cấu trúc lặp. **(Câu 13)**- Phân biệt cấu trúc lặp với số lần đã biết và lặp với số lần chưa biết **(Câu 14), (Câu 15 )****Vận dụng**- Viết và thực hiện được một vài chương trình có sử dụng lặp (lặp với số lần đã biết, lặp với số lần chưa biết). **Vận dụng cao****-** Viết và thực hiện được chương trình giải quyết bài toán có vận dụng kiến thức liên môn có sử dụng lặp. **(Câu 1-TL)** | 3(TN) | 3(TN) |  | 1(TL) |
| **Bài 10+11: Chương trình con và các thư viện chương trình con có sẵn** | **Nhận biết**- Nêu được khái nệm chương trình con. **(Câu 4)**- Trình bày được cấu trúc khai báo hàm. **(Câu 5,6)****Thông hiểu**- Nêu được ví dụ về các chương trình con có sẵn trong thư viện **(Câu 16)**- Giải thích được hoạt động của chương trình con. **(Câu 17, 18)****Vận dụng**- Viết được chương trình có sử dụng chương trình con trong thư viện chuẩn**.(Câu 25)**- Viết được chương trình con biểu diễn một thuật toán đơn giản.**Vận dụng cao**- Viết được chương trình có sử dụng chương trình con. | 3(TN) | 3(TN) | 1(TN) |  |
| **Bài 12+13: Kiểu dữ liệu xâu kí tự - Xử lí xâu kí tự** | **Nhận biết:** * Nhận biết được dữ liệu kiểu xâu
* Nhận biết được biến chứa dữ liệu kiểu xâu (**Câu 8)**
* Nhận biết được một số hàm xử lý xâu kí tự **(Câu 7)**

**Thông hiểu:** - Viết được câu lệnh Python sử dụng một số hàm xử lý xâu kí tự: Phép ghép xâu, đếm số lần xuất hiện xâu con, xác định xâu con, tìm vị trí xuất hiện lần đầu của xâu con, thay thế xâu con **(Câu 19,20)****Vận dụng**Sử dụng được các hàm xử lý xâu để để giải quyết bài toán liên quan đến xâu**. (Câu 26,27)****Vận dụng cao**Viết được chương trình xử lý được một số bài toán kiểu dữ liệu xâu. | 2(TN) | 2(TN) | 2(TN) |  |
| **Bài 14+15: Kiểu dữ liệu danh sách – Xử lý danh sách** | **Nhận biết**- Trình bày được khái niệm mảng **(Câu 9).**- Trình bày được cấu trúc kiểu dữ liệu mảng**. (Câu 10)**- Biết được cách khởi tạo 1 list**. (Câu 11)****Thông hiểu**- Nêu được câu lệnh khởi tạo và truy cập tới các phần tử của danh sách- Giải thích được ý nghĩa của câu lệnh duyệt mảng và tác dụng các câu lệnh liên quan tới list **(Câu 21)**- Nêu được ý nghĩa của các hàm xử lý danh sách **(Câu 22)****Vận dụng**- Xác định ý nghĩa của các lệnh mà chương trình thực hiện **(câu 28)****Vận dụng cao**- Viết và thực hiện được một vài chương trình có sử dụng:các cấu trúc điều khiển, lặp,kiểu dữ liệu mảng **(Câu 2 - TL)** | 3(TN) | 2(TN) | 1(TN) | 1(TL) |
| 2 |  | **Bài 16:** Kiểm thử và gỡ lỗi chương trình | **Nhận biết:*** Biết được một số lỗi thường gặp khi viết chương trình. (**Câu 12)**
* Nắm được các cách truy vết lỗi ngữ nghĩa.

**Thông hiểu:*** Kiểm thử và gỡ lỗi được chương trình (**Câu 23, Câu 24)**

**Vận dụng:*** Viết và sửa lỗi được chương trinh **(Câu3-TL)**
 | 1(TN) | 2(TN) |  | 1(TL) |
| ***Tổng*** | **12** | **12** | **4** | **3** |
| **Tỉ lệ %** | 30% | 30% | 10% | 30% |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |